

# Buổi 8 + 9 Lựa chọn hình thức pháp lý Nghĩa vụ pháp lý



## Mục tiêu bài học

- Nhận biết được các hình thức pháp lý chính của doanh nghiệp và những ưu điểm và hạn chế của từng hình thức.
- Nhận biết được nghĩa vụ pháp lý khi điều hành một doanh nghiệp



## Nội dung bài học

Các hình thức pháp lý trong kinh doanh

Lựa chọn hình thức phù hợp

Các nghĩa vụ pháp lý của doanh nghiệp

Qui trình đăng ký kinh doanh



## Lựa chọn hình thức pháp lý

	Luật Doanh nghiệp 2015				NÐ 43/2010/NÐ-CP
	Cty TNHH	Cty Cổ phần	Cty Hợp danh	DN tư nhân	Hộ KD cá thể
Số lượng thành viên	Phụ thuộc vào loại công ty:  Cty TNHH 1 thành viên: 1 thành viên  Cty TNHH 2 thành viên trở lên: 2 đến không quá 50  Có thể là cá nhân hoặc tổ chức	- Số lượng >=3 - Là tổ chức hoặc cá nhân	<ul> <li>&gt;= 2 thành viên hợp danh, là cá nhân</li> <li>Có thể có thành viên góp vốn</li> </ul>	1 cá nhân	1 người/1 nhóm người/1 hộ gia đình
Địa vị pháp lý	Có tư cách pháp nhân	Có tư cách pháp nhân	Có tư cách pháp nhân	Không có tư cách pháp nhân	Không có tư cách pháp nhân
Phạm vi trách nhiệm của chủ sở hữu với các khoản nợ của cty	<ul> <li>Cty TNHH 1 thành viên: trong phạm vi số vốn điều lệ (TNHH)</li> <li>Cty TNHH 2 thành viên trở lên: trong phạm vi số vốn góp vào DN (TNHH)</li> </ul>	- Trong phạm vi số vốn góp vào DN (TNHH)	<ul> <li>Thành viên hợp danh: bằng toàn bộ tài sản của mình (trách nhiệm vô hạn và liên đới)</li> <li>Thành viên góp vốn: trong phạm vi số vốn góp vào cty</li> </ul>	- Bằng toàn bộ tài sản của mình (trách nhiệm vô hạn)	- Bằng toàn bộ tài sản của mình



## Lựa chọn hình thức pháp lý

	Cty TNHH	Cty Cổ phần	Cty Hợp danh	DN tư nhân	Hộ KD cá thể
Tăng vốn	- Không được phát hành cổ phần	<ul> <li>Được quyền phát hành cổ phần</li> </ul>	<ul> <li>Không được phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào</li> </ul>	Không được phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào	Không được phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào
Người đại diện theo pháp luật của DN	1 hoặc nhiều người được quy định trong điều lệ của công ty	1 hoặc nhiều người được quy định trong điều lệ của công ty	Là các thành viên hợp danh	Chủ DN	Chủ sở hữu
Thủ tục khi thành lập	Phải đăng ký kinh doanh tại Phòng đăng ký kinh doanh cấp Tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư)	Phải đăng ký kinh doanh tại Phòng đăng ký kinh doanh cấp Tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư)	Phải đăng ký kinh doanh tại Phòng đăng ký kinh doanh cấp Tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư)	Phải đăng ký kinh doanh tại Phòng đăng ký kinh doanh cấp Tỉnh (Sở Kế hoạch và Đầu tư)	Đăng ký kinh doanh tại Phòng đăng ký kinh doanh cấp quận, huyện (Phòng Kinh tế - UBND Quận, Huyện)
Lệ phí	200,000 đồng	200,000 đồng	200,000 đồng	200,000 đồng	30,000 đồng
Thời hạn	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ



### Chọn lựa hình thức pháp lý

hiện

Thực

Thời gian: 30'

theo





## Thuyết trình nhóm

- Nhóm thuyết trình về việc lựa chọn hình thức pháp lý DN. Max 05'
- Các nhóm khác và GV phản biện. Max 02'.
- Tổ chức chấm điểm nhóm ghi nhận vào cột 10% participation





## Bài thực hành 13

## Bài thực hành số 13: Lựa chọn hình thức pháp lý cho doanh nghiệp.

Ở đâu



Khi nào

#### Bài thực hành số 13: Lựa chọn hình thức pháp lý cho doanh nghiệp

1.	Cơ sở kinh doanh của bạn sẽ hoạt động dưới hình thức nào:		
2.	Lý do chọn hình thức pháp lý nà	y:	
3.	Các chủ sở hữu của doanh nghiệ	}p:	
	Họ tên	Mô tả các kỹ năng	
4.	Đăng ký kinh doanh:		

Như thế nào

Chi phí



## Các nghĩa vụ pháp lý của DN



Theo bạn thì doanh nghiệp phải có trách nhiệm pháp lý nào đối với Nhà nước và người lao động?



## Các nghĩa vụ pháp lý

- Đăng ký kinh doanh.
- Nghĩa vụ thuế.
- Các nghĩa vụ theo Luật lao động.
- Các bảo hiểm vật chất.
- Các nghĩa vụ theo Luật thương mại.
- Các điều kiện làm việc.



## Nghĩa vụ thuế của DN

#### Thuế

Sau khi nhận Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, bạn nên đến Chi cục Thuế địa phương để tìm hiểu và nghe hướng dẫn về các loại thuế mà bạn phải nộp cũng như cách làm số sách theo dõi, làm tờ kê khai tính thuế.

#### Khi mới hặt đầu kinh doanh nâu có l

Thuế môn bài là một loại thuế mang tính chất lệ phí được thu hàng năm đối với tất cả những ai có hoạt động sản xuất kinh doanh, kể cả hộ kinh doanh cá thể, tập đoàn sản xuất. Thuế môn bài được tính căn cứ vào thu nhập bình quân hàng tháng nộp trong năm. Nếu bắt đầu tiến hành kinh doanh trong 6 tháng đầu năm thì nộp thuế cả năm, nếu trong 6 tháng cuối năm thì nộp 50% mức thuế quy định.

Thuế giá trị gia tăng là thuế tính trên khoản giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng. Căn cứ tính thuế là giá tính thuế và thuế suất (theo quy định có 3 mức thuế suất: 0%, 5% và 10%).

Thuế tiêu thụ đặc biệt thường được áp dụng khi bạn sản xuất kinh doanh các mặt hàng Nhà nước cần điều tiết (đồ uống, rượu, thuốc lá, các hoạt động giải trí, sản xuất ôtô và xe máy).

Thuế thu nhập doanh nghiệp được tính căn cứ vào thu nhập chịu thuế và thuế suất. Thu nhập chịu thuế là toàn bộ tiền bán hàng, tiền cung ứng dịch vụ không có thuế giá trị gia tăng bao gồm cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà cơ sở kinh doanh được hưởng. Thuế thu nhập doanh nghiệp không áp dụng đối với hộ kinh doanh gia đình, cá nhân, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp có thu nhập từ sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

Thuế xuất nhập khẩu: áp dụng đối với các hoạt động xuất nhập khẩu.



## Luật Lao động

Ngoài việc quan tâm tới các yêu cầu về thuế, bạn nên nghiên cứu kỹ Bộ luật Lao động. Nếu trước mắt bạn chi sử dụng lao động trong gia đình thì sau này chắc chắn bạn vẫn phải đụng đến vấn đề thuê lao động bên ngoài khi bạn muốn mở rộng công việc kinh doanh của bạn. Sau đây là một số điểm quan trọng được điều chính bởi Bộ luật Lao động Việt Nam (2012):

Hợp đồng Lao động (quy định loại theo thời hạn, hình thức, đối tượng, các nội dung chính của hợp đồng Lao động, quyền của mỗi bên trong việc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn). Người lao động ít nhất đủ 15 tuổi và người sử dụng lao động ít nhất 18 tuổi và có đủ năng lực hành vi dân sự mới được phép giao kết hợp đồng lao động. Nếu bạn thuê lao động dưới 15 tuổi sẽ vi phạm quy định về sử dụng lao động vị thành niên và các cơ quan thanh tra về lao động có thể phạt bạn về điều này.

Tiền lương (quy định hình thức trả lương: mức lương trong trường hợp làm thêm giờ hoặc phải ngừng việc, tiền thường hàng năm). Tiền lương trả cho người lao động do hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng Lao động, nhưng không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Mức lương tối thiểu vùng cụ thể: Mức 1.350.000 đồng/tháng áp dụng với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng II. Mức 1.050.000 đồng/tháng áp dụng với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III. Mức 830.000 đồng/tháng áp dụng với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IIII. Mức 830.000 đồng/tháng áp dụng với các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IV. (Nghi định số 108/2010/NĐ-CP ngày 29/10/2010)

Thời giờ làm việc, thời giờ nghi ngơi (quy định thời gian làm việc, làm thêm tối đa theo ngày, theo năm: chế độ nghi ca, nghi hàng tuần, nghi lễ, nghi phép, nghi việc riêng, nghi không lương đối với người lao động bình thường và người làm các công việc có tính chất đặc biệt). Bạn nên cập nhật về mức lương tối thiểu cho từng thời kỳ.



## Luật Lao động

Kỳ luật lao động (trách nhiệm vật chất quy định nội dung chủ yếu của nội quy lao động; các hình thức và thời hiệu xử lý vi phạm kỳ luật lao động; trình tự và thủ tục xử lý việc bồi thường thiết hại). Theo quy định, người sử dụng không được phép kỳ luật người lao động bằng cách trừ lương.

An toàn lao động, vệ sinh lao động (quy định trách nhiệm đối với người lao động trong các vấn đề: an toàn lao động, sức khỏe người lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp...)

Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế (quy định phương thức, tỷ lệ đóng góp và các chế độ thụ hưởng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế). Tại Việt Nam, bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội là bắt buộc đối với bất kỳ đơn vị kinh doanh nào có hơn 10 nhân công.

Bảo hiểm thất nghiệp (quy định phương thức, tỷ lệ đóng góp và các chế độ thụ hưởng bảo hiểm thất nghiệp). Khi chấm dứt HĐLĐ đối với người lao động đã làm việc thường xuyên trong doanh nghiệp đủ từ 12 tháng trở lên, người sử dụng lao động có trách nhiệm trợ cấp thôi việc, cứ mỗi năm làm việc là nửa tháng lương, cộng với phụ cấp lương (nếu có).



Mức đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp mới nhất được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 :

- Mức đóng bảo hiểm xã hội: 26%, trong đó người lao động đóng 8%; đơn vị đóng 18%.
- Mức đóng bảo hiểm y tế: 4,5%, trong đó người lao động đóng 1,5%; đơn vị đóng 3%
- Mức đóng bảo hiểm thất nghiệp: 2%, trong đó người lao động đóng 1%; đơn vị đóng 1%
- Kinh phí công đoàn: 2% doanh nghiệp đóng tất.

#### Bảng tỷ lệ trích các khoản bảo hiểm như sau:

Loại bảo hiểm	Doanh nghiệp đóng	Người LĐ đóng	Tổng cộng
BHXH	18%	8%	26%
BHYT	3%	1.5%	4,5%
BHTN	1%	1%	2%
KPCĐ 2%			2%
Tổng phải nộp			34,5%

(Theo luật bảo hiểm xã hội)

Nhìn vào mức đóng tham gia bảo hiểm bắt buộc trên chúng ta thấy năm 2015 không có gì thay đổi so với mức đóng của năm 2014. Nhưng đối tượng tham gia bảo hiểm bắt buộc của năm 2015 lại có những thay đổi đáng chú ý:



#### - Đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc:

+ Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 03 tháng trong tất cả các cơ quan, đơn vị (không phân biệt số lượng lao động đơn vị đang sử dụng) đều thuộc đối tượng đồng thời tham gia BHXH, BHYT và BHTN bắt buộc.



#### Trốn đóng BHXH bị phạt bảy năm tù

Theo Điều 216 Bộ luật Hình sự (sửa đổi) quy định người nào có nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động mà gian dối hoặc bằng thủ đoạn khác để không đóng hoặc không đồng đầy đủ theo quy định từ sáu tháng trở lên, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, phạm tội thì bị phạt tiền từ 500 triệu đồng đến 1 tỉ đồng hoặc bị phạt từ 2-7 năm.

<u>Từ 01/01/2018</u>: Người làm việc theo HĐLĐ có thời hạn từ đủ 01 tháng đến dưới 03 tháng cũng thuộc đối tượng phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

Theo điều 5 Quyết định 959/QĐ-BHXH 09/09/2015

+ Đối với kinh phí kinh phí công đoàn: từ ngày 10/1/2014 tất cả các doanh nghiệp đều phải đóng kể cả doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn cơ sở (theo Nghị định 191/2013/NĐ-CP)



## 1. Mức tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc năm 2017 không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng năm 2017

+ Mức lương tối thiểu vùng năm 2017 theo nghị định 153/2016/NĐ-CP như sau:

VÙNG	Mức lương tối thiểu vùng năm 2017 (áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2017)	So sánh với mức lương tối thiểu vùng năm 2016
Vùng 1	3.750.000 đồng/tháng	Tăng 250.000 đồng/tháng
Vùng 2	3.320.000 đồng/tháng	Tăng 220.000 đồng/tháng
Vùng 3	2.900.000 đồng/tháng	Tăng 200.000 đồng/tháng
Vùng 4	2.580.000 đồng/tháng	Tăng 180.000 đồng/tháng

Chi tiết các bạn tham khảo tại đây: Mức lương tối thiểu vùng năm 2017

(Có đầy đủ mức lương tối thiểu vùng trong vòng 5 năm gần đây)



+ Người lao động đã qua học nghề (kể cả lao động do doanh nghiệp dạy nghề) thì tiền lương đóng BHXH bắt buộc phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng, nếu làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thì cộng thêm 5%.

Ví dụ: Bà Nguyễn Thị Minh đã qua đào tạo trung cấp, làm việc trong môi trường bình thường, bà làm việc tai Thanh Xuân - Hà Nôi.

Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội thuộc vùng 1, do đó mức lương thấp nhất mà bà nhận được năm 2017, Mức Lương để tham gia các khoản bảo hiểm bắt buộc (BHYT.BHYT,BHTN) thấp nhất theo mức lương tối thiểu vùng mới năm 2017 là:

- $3.750.000 + (7\% \times 3.750.000) = 4.012.500 \text{ dồng/tháng}$
- + Mức tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc không được cao hơn 20 tháng lương cơ sở. (Mức lương cơ sở chính là mức lương tối thiểu chung: Hiện hành, **mức lương cơ sở** là **1.210.000** đồng/tháng (được quy định tại Nghị định 47/2016/NĐ-CP của Chính phủ áp dụng từ ngày 01/5/2016).
- Từ ngày 01/7/2017, Mức lương tối thiểu chung sẽ tăng lên: 1.300.000 đồng/tháng theo Nghị quyết 27/2016/QH14 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 được Quốc hội thông qua vào ngày 11/11/2016.
- \* Mức lương cao nhất để tham gia bảo hiểm:
- + BHXH, BHYT không được cao hơn 20 lần mức lương tối thiểu chung
- + BHTN không được cao hơn 20 lần mức lương tối thiểu vùng



#### Tổng kết:

 Mức lương thấp nhất để đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2017

Doanh nghiệp	Mức lương thấp nhất để tham gia bảo hiểm bắt buộc (BHXH, BHYT, BHTN)			
Thuộc Vùng	Đối với lao động chưa qua học nghề (làm công việc giản đơn nhất)	Đối với lao động đã qua học nghề (Phải cộng thêm 7%)		
Vùng 1	3.750.000	4.012.500		
Vùng 2	3.320.000	3.552.400		
Vùng 3	2.900.000	3.103.000		
Vùng 4	2.580.000	2.760.600		

Do mức lương tối thiểu vùng năm 2017 tăng lên làm tăng mức thấp nhất khi tham gia bảo hiểm xã hội do đó các doanh nghiệp phải rà soát lại toàn bộ mức đóng bảo hiểm bắt buộc của những người lao động đang tham gia bảo hiểm tại đơn vị: Nếu có những lao động đang tham gia bảo hiểm năm 2016 với mức lương thấp hơn bảng trên thì phải thực hiện điều chỉnh tăng mức đóng theo mức lương tối thiểu vùng năm 2017.



## Các loại bảo hiểm vật chất khác

Khi tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh, bạn có thể gặp nhiều loại rùi ro khác nhau. Bạn có thể giảm nhẹ một số rùi ro nhờ mua bào hiểm. Tuy nhiên, bạn không thể bào hiểm tất cả mọi thứ. Bào hiểm kinh doanh thường được thực hiện đối với:

- Các tài sản như máy móc, hàng lưu kho, xe cộ được bảo hiểm chống trộm cắp.
- Tài sản được bảo hiệm chống bão lụt hay cháy nổ.
- Hàng hóa trong quá trình vận chuyển (đối với hoạt động xuất nhập khẩu).



## Luật Thương mại

## Luật Thương mại

Các doanh nghiệp khi tiến hành kinh doanh đều thực hiện những hành vi thương mại. Luật Thương mại điều chinh các hành vi thương mại, xác định địa vị pháp lý của thương nhân, quy định những nguyên tắc chuẩn mực trong hoạt động thương mại tại Việt Nam. Nắm vững được những quy định của Luật này ngay từ khi khởi sự doanh nghiệp bạn có thể tránh được những rùi ro trong quá trình kinh doanh chẳng hạn như khi thực hiện các hợp đồng mua bán, hợp đồng đại lý, gia công, tổ chức khuyến mại, quảng cáo, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, môi giới thương mại...

Bằng việc có đăng ký trước khi bắt đầu kinh doanh, khai đúng, trả đủ thuế và tuân thủ nghiêm túc Bộ Luật lao động, Luật Thương mại trong quá trình sản xuất kinh doanh, bạn sẽ tránh được những phiền toái với nhà chức trách và giữ cho doanh nghiệp của bạn phát triển lành mạnh trong môi trưởng pháp lý của nước Việt Nam.



## Bài thực hành 14

- / / / / / / / /		g đối với	Nguồn thông tin bổ sung	-1
Trách nhiệm pháp lý		không		Chi phí
	Có	Không	S	
THUẾ				
Thuế môn bài	X			
Thuế GTGT	X			
Thuế thu nhập doanh nghiệp	X			
Các loại thuế khác (nếu có)				
NGƯỜI LAO ĐỘNG				
Lương tối thiểu	х			1.150.00đ
Giờ làm việc	х			8 giờ/ngày
Các ngày nghỉ lễ, tết	х		Theo luật	9 ngày
Y tế và an toàn VSLĐ	х		Theo luật	
Nghỉ ốm	х		Theo luật	
Các điều kiện khác	х		Theo TULĐTT	
CÁC LOẠI GIẤY PHÉP KINH DOANI	H	•		
Giấy đăng ký kinh doanh	х			
Các giấy phép kinh doanh khác				
(ghi cụ thể)				
CÁC LOẠI BẢO HIỂM				
Tài sản	X			
Hỏng hóc				
ВНХН	х		Theo luật	
ВНҮТ	х		Theo luật	
BH thất nghiệp	х		Theo luật	
Các loại BH khác (ghi cụ thể)				



Bài thực hành số 14: Xác định các nghĩa vụ và nhu cầu bảo hiểm.



## Bài thực hành 15

## Bài thực hành số 15: Xác định điều kiện làm việc ở doanh nghiệp. Trang 19 - Sách bài tập



Điều kiện	Mô tả
Cất giữ và vận chuyển nguyên vật liệu	
Bố trí chổ làm việc	
Kiểm soát các chất độc hại	
Hệ thống chiếu sáng	
Trang thiết bị chăm sóc sức khỏe, phúc lợi	
Nhà xưởng	
Tổ chức công việc	





- Lựa chọn hình thức pháp lý của doanh nghiệp.
- Các nghĩa vụ pháp lý của doanh.
- Hoàn thành việc lựa chọn hình thức pháp lý và các nghĩa vụ pháp lý cho KHKD của nhóm.

